TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HSST
Ngày 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Văn Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Kim Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn K, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 99 C, phường T, quận H, Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh P; có vợ là Nguyễn Thị C và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29/3/2023; có mặt.

2. Trần Ngôn Đ, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 10/26/172 C, TDP L 4, phường T, quận H, Hải Phòng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngôn S (đã chết) và bà Vũ Thị S (đã chết); bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2023; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Thế Q, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố Tân Vũ 2, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thế H; anh Đào Văn C; anh Nguyễn Mạnh Đ; anh Nguyễn Thế K; anh Phạm Hữu M; chị Phạm Thu H và chị Nguyễn Thị Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 27/12/2021, Nguyễn Thế Q (SN: 1992, trú tại: TDP Tân Vũ 2, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng) đi đến quán Cuội ở địa chỉ số 225 Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng (sau đây gọi tắt là quán 225 Cát Vũ) để uống rượu với Đào Văn C (SN:1993, trú tại: Số 24/132 Cát Vũ, TDP Tân Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng). Ngồi uống được một lúc, Q đứng dậy và bảo với C đi sang quán của Phạm Hữu Mạnh ở địa chỉ số: 221 Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng (sau đây gọi tắt là quán 221 Cát Vũ) để rủ Nguyễn Tuấn K chơi bi-a. Khi Q sang đến nơi, K đang ngồi nướng đồ ăn ở trước cửa khu vực cửa quán 221 Cát Vũ cùng với Phạm Thu H (SN: 1990, trú tại: số 221 Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng) và Nguyễn Thị Q (SN:1990, trú tại: Số 6/112 Cát Vũ, TDP Tân Vũ 2, Tràng Cát, Hải An Hải Phòng). Q rủ nhưng K không chơi nên Q bực tức đá đổ bếp ga mà K đang nướng đồ ăn xuống đất và dùng chân tay đuổi đánh K. Thấy vậy, K bỏ chạy ra ngoài đường Cát Vũ thì Q tiếp tục đuổi theo định đánh K nhưng không đuổi kịp nên Q quay về quán 225 Cát Vũ ngồi uống rượu tiếp. Một lát sau, K quay lại và đứng trước cửa quán 225 Cát Vũ chửi Q nên Q lại lao ra đuổi đánh K nhưng không đuổi được nên Q lại quay về quán 225 Cát Vũ ngồi. Khoảng 15 phút sau, Phạm Văn K đi xe máy đến quán 221 Cát Vũ gặp K và cùng K đi sang quán 225 Cát Vũ tìm Q nói chuyện. Quá trình nói chuyện, giữa K, K và Q xảy ra xô xát nhưng không có thương tích gì. Sau đó, K và K bỏ về quán 221 Cát Vũ đứng còn Q do say rượu nên được anh Nguyễn Mạnh Đường (tên gọi khác là: Dương, SN: 1980, trú tại: số 100 Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng), anh Nguyễn Thế Khánh (SN:1981, trú tại: Số 86 Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng) và một số người dân dìu về theo lối ngã ba giao giữa đường nội bộ và đường Cát Vũ (khu vực cổng sau của công ty Duy Anh). Đi được khoảng 50 mét thì Q tự đi bộ về nên anh Đường và anh Khánh quay lại quán 225 Cát Vũ. Khoảng 5 phút sau, Vũ Văn Hưởng đi xe máy đến quán 221 Cát Vũ và hỏi K vì sao Q đánh K. Sau khi nghe K kể lại sự việc, K, Hưởng, K đi 02 xe máy vào khu vực nhà Q tìm Q. Do thấy K bị Q đánh nên Nguyễn Thị Quyên đã nhắn tin cho Trần Ngôn Điền biết nên Điền cũng điều khiển xe máy đi vào khu vực nhà Q tìm Q.

Khi Q về đến khu vực ngã tư gần nhà thì bị nhóm của K, K, Hưởng, Điền đi xe máy đuổi kịp, chặn đường và dùng tay chân đánh khiến Q bị thương tích rách da chảy máu ở cung mày phía bên phải. Khi xô xát, K đứng chửi bới Q nên Q chạy

vào nhà lấy 02 con dao dạng dao phay chạy ra đuổi chém K. Thấy Q hai tay cầm hai con dao xông tới nên K bỏ chạy và bị ngã. Khi K bị ngã, Q cầm dao chém 01 nhát vào lưng K nhưng do dao cùn nên chỉ khiến K bị xây xước da. Sau đó, Q quay lại đuổi chém K nhưng không chém được. Thấy vậy, Hưởng lao vào giữ hai tay Q còn K và K bỏ chạy. Do được mẹ Q và người dân can ngăn nên nhóm này không xô xát với Q nữa và bỏ đi hết. Sau khi từ khu vực nhà Q về đến quán 221 Cát Vũ, K có nhờ Phạm Văn Dũng (tên gọi khác là: Vinh, SN: 1992, trú tại: số 6 TDP Tân Vũ 2, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng) đi vào khu vực nhà Q lấy hộ K 01 xe máy mà K đã bỏ lại tại đây.

Sau khi bị nhóm K, K, Hưởng, Điền đánh, Q đi vào trong nhà lau người rồi chạy ra cổng lấy 01 thanh kiếm dài khoảng 75 cm, bản rộng 5 cm, đầu vát nhọn để đi tìm nhóm trên trả thù. Lúc này, ông Nguyễn Thế Huấn (SN:1959, trú tại: TDP Tân Vũ 2, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng) là bố của Q đi về nhà và được vợ kể lại Q xô xát với một số người ở quán 221 Cát Vũ nên bị đuổi về tận nhà đánh. Do đó, khi thấy Q cầm kiếm chạy ra khỏi nhà, ông Huấn lập tức đi xe máy đến quán 221 Cát Vũ trước để nhờ Phạm Hữu Mạnh là chủ quán 221 Cát Vũ can ngăn nhóm người vừa đánh Q không xô xát với Q nữa. Lúc này, anh Nguyễn Thế Khánh đang đi từ quán 225 Cát Vũ ra, thấy ông Huấn và Mạnh đang đứng nói chuyện nên cũng đi về phía quán 221 Cát Vũ và đứng cạnh ông Huấn. Một lát sau, Q một tay cầm kiếm và một tay cầm cành cây đi bộ đến trước cửa quán 225 Cát Vũ. Khi thấy Q đến, Điền và K mỗi người cầm theo 01 gậy bi-a, Hưởng và K nhặt gạch ở khu vực trước cửa quán 221 Cát Vũ rồi cùng nhau xông về phía Q. K ném gạch về phía Q nhưng không trúng. Hưởng chạy trước K và lao vào ôm giữ Q. K cầm 01 gậy bi-a vụt vào lưng Q. Q cầm kiếm đuổi theo Điền và K. Khi bị Q đuổi chém, Điền vứt 01 gậy bi-a đang cầm trên tay xuống đường và K chạy ra nhặt chiếc gậy này. Điền chạy đến khu vực trước cửa quán bi-a lấy 01 miếng gạch chỉ bị vỡ rồi quay lại và dùng miếng gạch này đập vào vùng đùi phía trên bên phải của Q. Do bị đau nên Q quỵ xuống. Thấy vậy, K chạy ra đứng đối diện trước mặt Q và cách Q khoảng 01 mét rồi cầm gậy bi-a vụt 01 nhát từ phải sang trái trúng vào vùng hàm dưới bên trái của Q gây thương tích. Q đứng dậy nhặt cành cây đuổi theo K thì bị Hưởng đứng ở khu vực trước cửa công ty Duy Anh, cách Q khoảng 03 mét dùng gạch chỉ đỏ để xây nhà ném trúng vào vùng mặt bên trái khiến Q ngã ngửa ra đất bất tỉnh. Thấy Q bị ngã, anh Khánh liền chạy ra ôm đầu Q hô: "Q nó chết rồi" thì nhóm K, K, Hưởng, Điền bỏ đi. Sau đó, Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp Hải Phòng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/2022/TgT ngày 28/02/2022, Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nguyễn Thế Q bị thương tích: Rách da cung mày phải kích thước 2cm x 0,5cm dập nát, chảy máu; chân thương hàm mặt; gãy xương gò má cung tiếp trái; gãy xương mỏm vẹt hàm dưới trái. Tổng

tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên là 27%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày, có thể có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên. Đối với các thương tích trên nếu không được cấp cứu kịp thời thì cũng không gây chết người.

Vật chứng thu giữ : Tại hiện trường, lực lượng Công an thu giữ được: 05 miếng gạch chỉ đỏ bị vỡ; 01 thanh kiếm tối màu đã han rỉ dài khoảng 75 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 51 cm, bản rộng 5 cm, mũi vát nhọn, chuôi kiếm bằng gỗ màu nâu sẫm dài 24 cm có quấn dây nilon và băng dính màu đen; 01 gậy gỗ (loại gậy chọc bi-a) bị gãy làm 03 khúc.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 24 tháng 5 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố các bị cáo Phạm Văn K và Trần Ngôn Đ về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt và quyết định các vấn đề khác của vụ án như sau:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo: Phạm Văn K từ 27 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 54 đến 60 tháng, về tội Cố ý gây thương tích; Trần Ngôn Đ từ 24 đến 27 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng, về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Thế Q đã nhận được tiền bồi thường của các bị cáo K, Đ và không còn yêu cầu bồi thường nào khác, nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 05 miếng gạch chỉ đỏ bị vỡ; 01 gậy gỗ (loại gậy chọc bi-a) bị gãy làm 03 khúc;

+ Chuyển lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An 01 thanh kiếm tối màu đã han rỉ dài khoảng 75 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 51 cm, bản rộng 5 cm, mũi vát nhọn, chuôi kiếm bằng gỗ màu nâu sẫm dài 24 cm có quấn dây nilon và băng dính màu đen để tiếp tục phục vụ quá trình điều tra, xác minh.

- Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về việc vắng mặt của anh Nguyễn Thế Q: Anh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, anh Q đã có lời khai trong hồ sơ vụ án do vậy việc vắng mặt của anh Q không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Q theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ Luật Tố tụng Hình Sự.

- Về tội danh:

[4] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong sinh hoạt, vào khoảng 21 giờ 30 phút đến 22 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, tại khu vực ngã tư giao giữa hai đường nội bộ thuộc TDP Tân Vũ 2, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng và khu vực trước cửa quán Cuội (địa chỉ: số 225 đường Cát Vũ, Tràng Cát, Hải An, Hải Phòng), Vũ Văn Hưởng, Nguyễn Tuấn K, Phạm Văn K và Trần Ngôn Điền đã có hành vi đồng phạm dùng tay chân và hung khí nguy hiểm (gạch, gậy bi-a) đánh gây thương tích

cho Nguyễn Thế Q, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 27%.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định các bị cáo đồng phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[6] Xét hành vi bị cáo Điền dùng 01 miếng gạch chỉ bị vỡ đập vào vùng đùi phía trên bên phải của Q; bị cáo K dùng 01 gậy bi-a vụt từ phải sang trái vào vùng hàm dưới bên trái của Q gây thương tích thương tích cho Q và một số thương tích khác với tổng tỷ lệ thương tích của Q bị giảm là 27% sức khỏe. Vì vậy, các bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

- Về hình phạt:

[7] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[8] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại Q cũng có một phần lỗi khi để xảy ra sự việc. Bởi lẽ: Bị hại Q là người đánh K trước dẫn đến việc xô xát giữa các bị cáo và bị hại. Tuy nhiên, sau khi đã được can ngăn, bị hại Q lại tiếp tục sử dụng thanh kiếm dài khoảng 75cm, bản rộng 5cm đầu vát nhọn để đi tìm nhóm của Đ, K trả thù. Mặc dù K và Điền đều không có mâu thuẫn với bị hại nhưng nghe tin K là chỗ quen biết bị Q đánh nên nhóm của các bị cáo đã cùng tham gia đánh Q khi Q có hành động dùng dao đuổi đánh. Hậu quả nhóm của các bị cáo đã gây thương tích cho Q với tỷ lệ thương tật giảm 27% sức khỏe. Đến nay bị cáo K và bị cáo Điền đã bồi thường một khoản tiền theo yêu cầu của bị hại và được bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo K và Điền đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, các bị cáo đều có thành tích và được khen thưởng trong quân đội. Do đó, các bị cáo cùng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

[9] Xét vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo: Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, thống nhất thực hiện tội phạm từ trước, không có sự câu kết chặt chẽ, đồng phạm mang tính giản đơn. Bị cáo Điền dùng 01 miếng gạch chỉ vỡ

đập vào vùng đùi phía trên bên phải của Q; bị cáo K dùng 01 gậy bi-a vụt từ phải sang trái trúng vào vùng hàm dưới bên trái của Q gây ra thương tích thương tích cho Q và cũng là vết thương chính gây thương tích cho Q (ở vùng mặt) nên mức độ hành vi phạm tội của K cao hơn Điền. Tuy nhiên, trong vụ án này còn có Vũ Văn Hưởng và Nguyễn Tuấn K hiện đang bỏ trốn. Hưởng đóng vai trò chính tích cực nhất cũng như việc Hưởng dùng viên gạch chỉ ném vào mặt Q đã phần lớn gây ra thương tích cho Q nên bị cáo K và bị cáo Điền chỉ đóng vai trò thứ yếu trong vụ án.

[10] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, cần xử lý nghiêm và áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự các bị cáo đều phải chịu hình phạt tù với mức từ 02 năm đến 06 năm. Từ nhận định [5], [6], [7], [8], [9] Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo K, Đ đều có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo và bị hại đã tự hòa giải được với nhau, bị hại đã đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, không cần phải bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo và giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cũng đảm bảo răn đe, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị cáo K đã bồi thường cho người bị hại Q số tiền 50.000.000đồng; bị cáo Điền đã bồi thường cho người bị hại Q số tiền 30.000.000đồng. Người bị hại đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường theo yêu cầu và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kiếm tối màu đã han rỉ dài khoảng 75 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 51 cm, bản rộng 5 cm, mũi vát nhọn, chuôi kiếm bằng gỗ màu nâu sẫm dài 24 cm có quấn dây nilon và băng dính màu đen. Xét đây là công cụ các đối tượng đã sử dụng để phạm tội nên cần chuyển lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An , thành phố Hải Phòng để tiếp tục phục vụ quá trình điều tra, xác minh; đối với 05 miếng gạch chỉ đỏ bị vỡ; 01 gậy gỗ (loại gậy chọc bi-a) bị gãy làm 03 khúc. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí:

[13] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[14] Đối với Vũ Văn Hưởng và Nguyễn Tuấn K hiện đang bỏ trốn, ngày 18/5/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hải An đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 07/QĐ-ĐCSHS để tiếp tục điều tra về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

[15] Đối với việc Vũ Văn Hưởng tố giác Nguyễn Thế Huấn dùng kiếm chém gây thương tích, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hải An đã ra Quyết định phân công Phó thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên , Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm số 54 ngày 17/4/2022, là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 4 Điều 328; điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn K 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

1.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Trần Ngôn Đ 27 (hai mươi bẩy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách là 54 (năm tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao các bị cáo Phạm Văn K và Trần Ngôn Đ cho Ủy ban nhân dân phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trả tự do cho bị cáo Phạm Văn K ngay tại phiên tòa.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Ngôn Điền.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- Chuyển lại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An , thành phố Hải Phòng 01 thanh kiếm tối màu đã han rỉ dài khoảng 75 cm, lưỡi kiếm dài khoảng 51 cm, bản rộng 5 cm, mũi vát nhọn, chuôi kiếm bằng gỗ màu nâu sẫm dài 24 cm có quấn dây nilon và băng dính màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 miếng gạch chỉ đỏ bị vỡ; 01 gậy gỗ (loại gậy chọc bi-a) bị gãy làm 03 khúc.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24 tháng 5 năm 2023 được bàn giao giữa Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi thành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận Hải An;
- CQTHAHS-Công an quận Hải An;
- Phòng PV06-Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Tuyến